

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách  
địa phương năm 2016**

**ỦY BAN NHÂN NHÂN HUYỆN ĐỨC PHỐ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Qui định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân huyện Đức Phổ khoá X, kỳ họp thứ 11 về nhiệm vụ thu - chi ngân sách và phương án phân bổ ngân sách năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 7123/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2016;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính – KH huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Về phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2016:**

**1. Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với Ngân sách địa phương:**

a) Theo quy định của Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015, thời kỳ ổn định ngân sách 2011 - 2015 được kéo dài đến hết năm 2016. Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới năm 2016 thực hiện như trong thời kỳ

ôn định ngân sách 2011-2015, được quy định tại Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối ngân sách Huyện để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và sử dụng một phần từ nguồn thu này để thực hiện công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, qui hoạch sử dụng đất đai .v.v.....

Việc phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất từ đấu giá cho ngân sách huyện và ngân sách xã, thị trấn được thực hiện theo Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ.

## **2. Phân bổ và giao dự toán Ngân sách:**

a) Các địa phương, đơn vị khi phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; thanh toán nợ xây dựng cơ bản; tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các công trình quan trọng, các công trình trọng điểm; các công trình dự kiến hoàn thành năm 2016; hạn chế tối đa khởi công mới các công trình, chỉ bố trí vốn cho các công trình thật sự cấp bách theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ và có quyết định đầu tư phê duyệt trước ngày 31 tháng 3 năm 2016. Các dự án đầu tư thực hiện trong phạm vi mức vốn kế hoạch được giao, không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Phân bổ, giao dự toán thu ngân sách: UBND các xã, thị trấn khi trình ra Hội đồng nhân dân cấp xã, thị trấn với số thu đảm bảo mức phần đầu cao hơn tối thiểu 5% so với dự toán thu Ngân sách Ủy ban nhân dân huyện giao.

c) Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước:

- Việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các địa phương, đơn vị đã bao gồm kinh phí cải cách tiền lương với mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng và chính sách tiền lương đối với các đối tượng có thu nhập thấp.

- Đối với các đơn vị dự toán ngân sách có trách nhiệm lập dự toán chi tiết cho các đơn vị, bộ phận trực thuộc phải khớp đúng dự toán chi được Ủy ban nhân dân huyện giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; Đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; Những nhiệm vụ Ủy ban nhân dân huyện đã quyết định; Khi phân bổ dự toán chi tiết phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đối tượng theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với các xã, thị trấn: Khi phân bổ, giao dự toán chi ngân sách năm 2016 cho các lĩnh vực, các cơ quan đơn vị trực thuộc phải căn cứ vào chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ của từng lĩnh vực, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và khả năng nguồn thu ngân sách cấp mình, đảm bảo nhiệm vụ chi của địa phương được qui định tại Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

d) Thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2016 theo Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

d.1) Các địa phương, đơn vị khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, phải xác định dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2016 (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương) đảm bảo không thấp hơn mức UBND huyện đã giao; đồng thời hướng dẫn các đơn vị trực thuộc dành 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2016 sau khi trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu nhưng chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

d.2) Ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên nêu tại điểm d.1 Điều này, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương) đảm bảo không thấp hơn mức UBND huyện đã giao ngay từ khâu dự toán và giữ lại phần tiết kiệm ở các cấp ngân sách trước khi giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương để bố trí chi thực hiện cải cách tiền lương và tiết kiệm thêm 3% số chi thường xuyên (trừ lương và các khoản có tính chất lương) ngay từ khâu dự toán và giữ lại phần tiết kiệm này ở ngân sách huyện để bố trí thực hiện Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh.

d.3) Về nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các xã, thị trấn phải sử dụng:

- 50% tăng thu ngân sách xã, thị trấn năm 2015 so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất) được UBND huyện giao;

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2015 chưa sử dụng chuyển sang;

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền giao.

- 10% tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên năm 2016 (không kể tiền lương, có tính chất lương) đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Số đã bố trí (nếu có) hỗ trợ từ ngân sách cấp huyện dự toán năm 2016 để thực hiện cải cách tiền lương.

d.4) UBND các xã, thị trấn sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn như trên mà không đủ nguồn thì ngân sách huyện hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện.

đ) Bố trí dự phòng ngân sách các cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được thể hiện trong Quyết định Ủy ban nhân dân huyện đã giao để chủ động thực hiện phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bệnh dịch... theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

e) Về thời gian phân bổ, giao dự toán:

- Ủy ban nhân dân huyện căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán Ngân sách huyện trước ngày 19/12/2015; Đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và mức bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho Ngân sách cấp dưới.

- Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán Ngân sách cấp mình trước ngày 31/12/2015.

UBND xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chậm nhất là 05 ngày sau khi HĐND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách theo đúng quy định tại Điều 40 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và Điểm 5.3 Mục 5 Phần III Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

- Phòng Giáo dục và đào tạo huyện lập phương án phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc trước ngày 31/12/2015.

- Trường hợp sau ngày 31/12/2015, đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ xong dự toán được giao, đơn vị phải báo cáo với cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, quyết định việc cho phép kéo dài thời gian phân bổ dự toán. Thời gian phân bổ dự toán kéo dài chậm nhất đến ngày 31/01/2016; quá thời hạn này, cơ quan tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh giám dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định của Chính phủ. Trường hợp do nguyên nhân khách quan, vượt quá thẩm quyền của đơn vị như chưa có phê duyệt của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cơ chế thực hiện nhiệm vụ..., đơn vị dự toán cấp I phải dự kiến thời hạn hoàn thành để cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền cho kéo dài thời gian phân bổ, song chậm nhất không quá ngày 31/3/2016; quá thời hạn này, dự toán còn lại chưa phân bổ sẽ điều chỉnh giám dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định.

**Điều 2. Công tác tổ chức quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước**

**1. Về tổ chức quản lý thu Ngân sách:**

a) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, cơ quan thuế và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

a.1) Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời nộp vào quỹ Ngân sách theo quy định của pháp luật. Trước mắt tập trung thu thuế môn bài năm 2016 trong tháng, quý đầu năm, đồng thời tổ chức thu triệt để các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh; Tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng thuế theo đúng chính sách thuế Nhà nước. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, doanh thu tính thuế để truy thu đầy đủ các khoản tiền thuế bị gian lận vào ngân sách; Cơ quan thuế xây dựng kế hoạch, giải pháp thu quản lý đối tượng nộp thuế, hướng dẫn mở sổ sách kế toán, thống kê, sử dụng hoá đơn, chứng từ. Phòng Tài chính – kế hoạch huyện cung cấp kịp thời các hộ, tên doanh nghiệp mới thành lập, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để cơ quan thuế bổ sung vào bộ thu, đảm bảo hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu Nhà nước giao. Cơ quan thuế chủ động, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn lập bộ thuế, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các đối tượng nộp thuế, các loại thuế thu phải lập bộ thu, cơ quan thuế chủ động triển khai ngay trong quý đầu năm.

a.2) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế chính sách tài chính, thuế mới ngay từ khi được ban hành.

a.3) Đề tạo điều kiện Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khai thác tạo vốn từ quỹ đất, ngân sách huyện sẽ tạm ứng trước cho ngân sách các xã, thị trấn phần chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án tạo vốn từ quỹ đất. Trong qui hoạch và kế hoạch sử dụng đất các xã, thị trấn lưu ý đưa diện tích đất ở vào qui hoạch và kế hoạch ngay từ năm 2015 để có cơ sở triển khai xây dựng khu dân cư trong năm 2016 để đầu giá quyền sử dụng đất.

b) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình thu, chi ngân sách để có biện pháp chỉ đạo điều hành ngân sách của cấp mình đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã được Ủy ban nhân dân huyện giao. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tập trung lãnh đạo, điều hành các loại thuế, phí, lệ phí mà ngân sách xã, thị trấn được hưởng với tỷ lệ phân chia các khoản thu qui định tại Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

## **2. Về quản lý, điều hành chi Ngân sách:**

a) Tổ chức điều hành dự toán chi Ngân sách nhà nước:

a.1) Các cơ quan, đơn vị sử dụng Ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ được giao; Cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước kiểm tra, kiểm soát chi tiêu ngân sách

trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

a.2) Ngân sách các cấp kiên quyết không bổ sung tăng dự toán chi cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; chỉ giải quyết các nhu cầu chi cho cơ quan, đơn vị và ngân sách cấp dưới trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh xảy ra trên phạm vi rộng, mức độ thiệt hại lớn, những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mới phát sinh được cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Trường hợp đặc biệt do cấp trên giao bổ sung nhiệm vụ thì Ủy ban nhân dân huyện sẽ xem xét bổ sung kinh phí. Phòng Tài chính – kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện bổ sung kinh phí cho các địa phương, đơn vị khi có văn bản chỉ đạo của UBND huyện.

a.3) Trường hợp thu ngân sách được hưởng theo phân cấp thực hiện vượt so với dự toán, sử dụng tối thiểu 50% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương; 50% còn lại xây dựng phương án sử dụng thống nhất ý kiến với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thực hiện; Báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

a.4) Trường hợp số thu Ngân sách được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua làm cơ sở thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

a.5) Tiếp tục thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đối với nhiệm vụ chi bổ sung cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn: Căn cứ dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn được Ủy ban nhân dân huyện giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chủ động rút dự toán tại Kho bạc nhà nước huyện để đảm bảo cân đối ngân sách. Mức rút dự toán hàng tháng về nguyên tắc không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối cả năm. Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải có văn bản đề nghị Phòng Tài chính – kế hoạch xem xét, quyết định.

Đối với nhiệm vụ chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn tiếp tục thực hiện hình thức rút dự toán, cụ thể như sau:

- Đối với trợ cấp có mục tiêu được giao dự toán từ đầu năm được thực hiện như sau: căn cứ dự toán giao và tiến độ thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổng hợp nhu cầu cần rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn, kèm giấy rút dự toán gửi Kho bạc nhà nước huyện để rút vốn bổ sung có mục tiêu. Mức rút tối đa bằng dự toán giao cho

chương trình, nhiệm vụ đã được UBND huyện giao. Trường hợp rút kinh phí để sử dụng không đúng mục tiêu hoặc đúng mục tiêu nhưng không sử dụng hết phải hoàn trả ngân sách huyện.

- Đối với trợ cấp có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách cấp xã, thị trấn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách: Căn cứ vào Quyết định của cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân huyện uỷ quyền cho Phòng Tài chính – kế hoạch huyện căn cứ vào nguồn thu và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, thông báo việc rút dự toán của ngân sách xã, thị trấn cho phù hợp.

- Đối với nguồn thu từ việc sử dụng quỹ đất tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện uỷ quyền cho Phòng Tài chính – KH huyện, căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ và các văn bản hướng dẫn của cấp trên về sử dụng nguồn thu từ đấu giá đất, kết quả đấu giá đất và nhu cầu sử dụng nguồn vốn này, qui định việc rút dự toán của ngân sách xã, thị trấn cho phù hợp .

a.6) Kinh phí hỗ trợ cho các Hội : Năm 2016 tiếp tục thực hiện hình thức rút dự toán tại Kho bạc nhà nước huyện theo quy định thay cho hình thức cấp lệnh chi tiền của cơ quan tài chính.

a.7) Năm 2016, cũng là năm thực hiện quản lý ngân sách trên hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc TABMIS; việc điều hành ngân sách theo hệ thống Tabmis đòi hỏi các nhiệm vụ thu-chi ngân sách phải được giao trong dự toán hàng năm; vì vậy yêu cầu các địa phương, đơn vị khi giao dự toán chi cần bám sát với khả năng thu và nhiệm vụ chi ngân sách được giao; hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán trừ các nhiệm vụ cấp bách phát sinh được chi từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Đối với nguồn vốn thanh toán các công trình xây dựng cơ bản từ nguồn thu quỹ đất: Để đảm bảo cân đối thu, chi quỹ ngân sách cấp huyện; Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Tài chính – KH huyện căn cứ vào kế hoạch vốn được giao trong năm, khả năng thu ngân sách cấp huyện và tiến độ thực hiện của dự án thực hiện cấp phát vốn vào hệ thống Tabmis để Chủ đầu tư thực hiện .

- Trong công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản các chủ đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao trong năm 2016, tổ chức triển khai thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước. Đối với các công trình khởi công mới trong năm 2016, trước khi ký hợp đồng thi công xây lắp phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

- Trong công tác quản lý chi phí xây dựng các công trình, các khoản chi phí tư vấn như lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, thẩm tra dự toán, .... không sử dụng chi phí tối thiểu mà chi phí tư vấn

được tính theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với chi phí xây dựng của công trình; (Tỷ lệ phần trăm cho từng chi phí tư vấn được áp dụng theo Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Về việc Công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng .

a.8) Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, về thẩm quyền thực hiện theo Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của UBND Tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 23/2010/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010 của UBND Tỉnh Quảng Ngãi. Quy định lựa chọn nhà thầu thực hiện theo Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của Luật đấu thầu.

a.9) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Phòng Tài chính – kế hoạch huyện tình hình thực hiện rút và sử dụng dự toán hàng tháng, định kỳ ngày 5 tháng sau tổng hợp gửi báo cáo của tháng trước. Trường hợp xã, thị trấn không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo qui định, Phòng Tài chính – kế hoạch sẽ dừng cấp kinh phí cho đến khi xã, thị trấn có báo cáo đầy đủ.

b) Thực hiện đầy đủ các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đồng thời, xử lý kịp thời, đầy đủ các sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng Ngân sách Nhà nước trong quản lý điều hành Ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng Ngân sách sai chế độ, chính sách.

c) Các địa phương, đơn vị chỉ đạo và thực hiện đầy đủ các quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về công khai, trong đó lưu ý:

c.1) Cơ quan tài chính các cấp thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính, Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/06/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.



c.2) Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

c.3) Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

c.4) Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

d. Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ỳ không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

đ. Công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công và đi công tác nước ngoài; định kỳ 6 tháng và hàng năm, Các địa phương, đơn vị báo cáo tình hình sử dụng kinh phí (dự toán đã bố trí, kinh phí đã phân bổ, sử dụng, số lượng đoàn đi công tác nước ngoài) về Phòng Tài chính – Kế hoạch để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

e. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Đồng thời để triển khai thực hiện Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ, ngân sách nhà nước các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai và gửi cơ quan chức năng để tổng hợp theo dõi đánh giá chung trong cả nước theo chế độ quy định. Các đơn vị dự toán, các xã, thị trấn có trách nhiệm gửi báo cáo công khai cho Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện ngay sau khi thực hiện việc công khai dự toán ngân sách năm 2016 và quyết toán ngân sách năm 2015 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

g) Phòng Tài chính – kế hoạch huyện phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp cơ sở; thực hiện tiết kiệm chi tiêu, chống lãng phí, cắt giảm tối đa các

khoản chi tổ chức lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, tiết giảm chi phí công tác trong nước và ngoài nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực trong năm Ngân sách 2016.

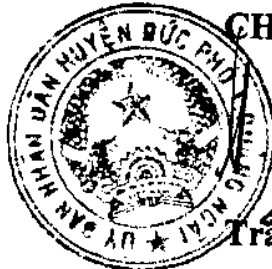
**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành đơn vị thuộc huyện; Chi cục thuế; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có sử dụng ngân sách cấp huyện, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

*Nơi nhận: tg*

- Như điều 4;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBMTTQVN, và các hội, đoàn thể huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UB kiểm tra Huyện uỷ, Thanh tra huyện;
- Công an huyện, Huyện đội;
- VKS nhân dân huyện;
- Lưu VTVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*  
Trần Em